

Số: 71/2020/QĐST-HNGĐ

Cẩm Xuyên, ngày 12 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 75/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1992

Địa chỉ: thôn 10, xã Cẩm Trung, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990

Địa chỉ: thôn Lai Lộc, xã Cẩm Thịnh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, điều 212, và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các khoản 1 điều 51; điều 53; điều 54; điều 55; điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 24; khoản 7, điều 26; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 5 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 5 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn Ph và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Nguyễn Văn Ph và chị Nguyễn Thị H nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn Ph và chị Nguyễn Thị H thống nhất thỏa thuận về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như sau:

Giao cháu Nguyễn Văn Bảo Kh, sinh ngày 25/04/2015 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục, kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Bảo Kh trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động) hoặc có sự

thay đổi khác khi một trong hai bên có yêu cầu khác. Anh Nguyễn Văn Ph có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ, kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Khánh đủ 18 tuổi và có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn Ph và chị Nguyễn Thị H thống nhất xác nhận vợ chồng có một số tài sản chung nhưng vợ chồng tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Anh Nguyễn Văn Ph và chị Nguyễn Thị H thống nhất xác nhận vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng.

Trở lời hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn Ph và chị Nguyễn Thị H thống nhất thỏa thuận anh Nguyễn Văn Ph có nghĩa vụ nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí anh Phúc đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai số 0005554 ngày 22 tháng 5 năm 2020. Tiền án phí anh Ph đã nộp đủ

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- Viện kiểm sát huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THA DS huyện Cẩm Xuyên;
- UBND xã Trung;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Đức Đông